

*Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

Số: 78/2021/QĐST-VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 256/TLST VHNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đường A, Phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Chị Đinh Thị Kim D, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đường N, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 22-3-2021, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý việc Hôn nhân và gia đình số: 256/2021/TLST-VHNGĐ về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Văn T và chị Đinh Thị Kim D. Anh T và chị D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự với những nội D cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn;

Về con chung: Anh Đoàn Văn T và chị Đinh Thị Kim D có một con chung tên là Đoàn Anh K, sinh ngày 09-6-2017. Theo thỏa thuận, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về lệ phí Tòa án: Mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Văn T và chị Đinh Thị Kim D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Đoàn Văn T và chị Đinh Thị Kim D có một con chung tên là Đoàn Anh K, sinh ngày 09-6-2017. Theo thoả thuận, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, anh T và chị D đều có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Anh Đoàn Văn T và chị Đinh Thị Kim D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền anh T đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009662 và chị D đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 000 9663 cùng ngày 19-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Anh T, chị D đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Tp. Vũng Tàu;
  - Chi cục THA DS Tp. Vũng Tàu;
  - UBND Phường T, thành phố Vũng Tàu;
- tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Cúc**











